

CHƯƠNG TRÌNH

Công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2020

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

- Căn cứ Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy khoá X;

Năm 2020, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ sau:

A. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA TỈNH ỦY

I. Quý I

1. Ban hành và chỉ đạo triển khai Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2020.

2. Lãnh đạo triển khai thực hiện nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 11 (khóa XII).

3. Lãnh đạo việc tổ chức đại hội đảng bộ cơ sở, cấp huyện và tương đương nhiệm kỳ 2020 - 2025.

4. Tổng kết công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2019; ban hành Nghị quyết về công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2020 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy*).

5. Cho ý kiến Báo cáo Kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy năm 2019; Báo cáo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2019 (*Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

6. Chỉ đạo công tác chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; cho ý kiến **lần thứ 1** Dự thảo Báo cáo Chính trị và các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (*Tiểu ban Văn kiện*).

7. Triển khai một số nhiệm vụ khác theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

II. Quý II

1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác đại hội đảng bộ cấp cơ sở, cấp huyện và tương đương nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 12 (khóa XII).

3. Cho ý kiến **lần thứ 2** Dự thảo Báo cáo Chính trị và các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (*Tiểu ban Văn kiện*).

4. Cho ý kiến Đề án nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Đề án nhân sự chủ chốt của Đảng bộ, chính quyền nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*Tiểu ban Nhân sự, Ban*

Tổ chức Tỉnh ủy).

5. Sơ kết thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2020 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy*).

6. Triển khai một số nhiệm vụ khác theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

III. Quý III

1. Ban hành Chương trình, Quy chế làm việc và các văn bản có liên quan Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

2. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tổ chức đại hội đảng bộ cấp huyện và tương đương nhiệm kỳ 2020 - 2025; việc tổng kết, rút kinh nghiệm; công tác chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

3. Tiếp tục chuẩn bị và hoàn thiện nội dung văn kiện, Đề án nhân sự trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (*các Tiểu ban Đại hội*). Báo cáo Bộ Chính trị về nội dung, phương án nhân sự và thời gian Đại hội XI của tỉnh.

4. Thảo luận, góp ý kiến, thông qua các báo cáo về sơ, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương (*Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, các ban Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy*).

5. Cho ý kiến về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của Kế hoạch kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

6. Triển khai một số nhiệm vụ khác theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

IV. Quý IV

1. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 13 (khóa XII).

2. Triệu tập và tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (dự kiến tháng 10/2020).

3. Thông qua, ban hành Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy khóa XI và Thông báo phân công nhiệm vụ Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XI (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

4. Thông qua, ban hành Chương trình công tác và Chương trình kiểm tra giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình công tác của Tỉnh ủy năm 2021 (*Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

5. Tổng kết Nghị quyết Tỉnh ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2020 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy*).

6. Ban hành Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2021 (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

7. Cho ý kiến Chương trình Kiểm tra giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2021; Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quản lý, điều hành ngân sách

Đảng năm 2020 và Dự toán ngân sách Đảng năm 2021 (*Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy*).

8. Cho ý kiến về định mức chi ngân sách năm 2021 và thời kỳ 2021 - 2025; về phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thời kỳ 2021 - 2025 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

9. Triển khai một số nhiệm vụ khác, công tác kiểm điểm tự phê bình, phê bình theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

B. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Ngoài việc chủ động chuẩn bị các nội dung thực hiện chương trình làm việc của Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung chỉ đạo, thực hiện các công việc trọng tâm sau:

I. Quý I

1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 11 (khóa XII).

1.2. Lãnh đạo, chỉ đạo, khảo sát và kiểm tra công tác chuẩn bị, tổ chức Đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 ở các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và một số tổ chức cơ sở Đảng (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.3. Cho ý kiến Báo cáo kiểm điểm Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2019 và nhiệm kỳ 2015 - 2020 (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.4. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.5. Ban hành Chỉ thị về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự năm 2020 (*Đảng ủy Công an tỉnh*).

1.6. Ban hành Chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương năm 2020 (*Đảng ủy Quân sự tỉnh*).

1.7. Rà soát công tác bảo vệ chính trị nội bộ, thẩm định và kết luận tiêu chuẩn chính trị nhân sự tham gia cấp ủy phục vụ đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.8. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị Quý I năm 2020 (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.9. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị và chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy

2.1. Hội nghị (*Tỉnh ủy mở rộng*): Tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2019, triển khai nhiệm vụ năm 2020 gắn với sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy*).

2.2. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 26/03/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản*” gắn với đánh giá 03 năm thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

2.3. Hội thảo khoa học Kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/2/1930 - 03/2/2020) (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3.1. Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW, ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư “*Về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.2. Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW, ngày 04/3/2005 của Ban Bí thư khóa IX “*Về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.3. Tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị khóa X về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.4. Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 66-KL/TW, ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư khóa X về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Cựu Chiến binh trong giai đoạn cách mạng mới (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.5. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW, ngày 05/02/2015 của Ban Bí thư khóa XI về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

II. Quý II

1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 12 (khóa XII).

1.2. Lãnh đạo, chỉ đạo nội dung, nhân sự đại hội tổ chức cơ sở đảng và các đảng bộ trực thuộc, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*các Tiểu ban Đại hội, Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.3. Chuẩn bị nội dung văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, trình Tỉnh ủy cho ý kiến (*Tiểu ban Văn kiện*).

1.4. Khảo sát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý tỉnh Lâm Đồng; xây dựng Đề án nhân sự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (*Tiểu ban nhân sự, Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.5. Tiếp tục rà soát công tác bảo vệ chính trị nội bộ, thẩm định và kết luận tiêu chuẩn chính trị nhân sự tham gia cấp ủy phục vụ đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.6. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ,

giải pháp 6 tháng cuối năm 2020 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy*).

2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị và chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy

2.1. Hội thảo gắn với tổng kết tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 11/11/2016 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

2.2. Tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 11/11/2016 của Tỉnh ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

2.3. Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020) gắn với sơ kết 04 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3.1. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW, ngày 08/6/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam*” (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.2. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 22/7/2010 của Bộ Chính trị “*Về đổi mới, nâng cao hiệu quả tổ chức các ngày kỷ niệm, nghi thức trao tặng, đón nhận danh hiệu vinh dự của Nhà nước và các hình thức khen thưởng cao*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.3. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư (khoá X) và Kế hoạch số 02-KH/TU, ngày 08/11/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Ban Bí thư “*Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hoá độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.4. Tổng kết 5 năm thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, giai đoạn 2016 - 2020 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

3.5. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới và Chỉ thị số 47-CT/TW, ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy (*Đảng ủy Công an tỉnh*).

3.6. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh tại Việt Nam*” (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.7. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TU, ngày 22/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và quản lý vận tải, đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

3.8. Sơ kết 5 năm thực hiện Quy định số 19-QĐ/TU, ngày 02/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm của cán bộ, đảng viên giữ mối liên hệ mật thiết với cấp ủy và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú (*gắn với tổng kết Quy định số 76-QĐ/TW, ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị*) (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

III. Quý III

1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện

1.1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành đại hội các tổ chức cơ sở đảng và các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy và tổng kết đại hội đảng cấp cơ sở, cấp huyện và tương đương, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.2. Tiếp thu các ý kiến góp ý của Đại hội Đảng bộ cấp huyện và tương đương, ý kiến của nhân dân và các tổ chức, hoàn thiện nội dung văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, trình Tỉnh ủy cho ý kiến (*Tiểu ban Văn kiện*). Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

1.3. Tiếp tục chuẩn bị nhân sự theo quy trình, Đề án nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Cho ý kiến một số vấn đề về chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (*Tiểu ban Nhân sự, Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.4. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 9 tháng đầu năm 2020 (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.5. Cho ý kiến hoàn chỉnh, phát hành Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng (*giai đoạn 2005 - 2020*) (*Ban Chỉ đạo Biên soạn Lịch sử Đảng bộ tỉnh*).

1.6. Chỉ đạo công tác tuyên truyền và tổ chức hoạt động nhằm kỷ niệm 75 năm thành lập Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam). Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Lâm Đồng lần thứ VI (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.7. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy

2.1. Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020 (*Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

2.2. Tổng kết đại hội Đảng cấp cơ sở, cấp trên cơ sở và tương đương nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

2.3. Hội thảo khoa học Kỷ niệm 75 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2020) và Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng - Lý luận và thực tiễn (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3.1. Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 54-CT/TW, ngày 30/11/2005 của Ban Bí thư “*Về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS trong tình hình mới*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.2. Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 79-KL/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị “*về đổi mới tổ chức và hoạt động của Tòa án, Viện Kiểm sát và cơ quan điều tra*” (Ban Nội chính Tỉnh ủy).

3.3. Sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Khóa XI và Kế hoạch 135-KH/TU, ngày 24/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp (Ban Dân vận Tỉnh ủy).

IV. Quý IV

1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 13 (khóa XII).

1.2. Cho ý kiến dự thảo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy khóa XI; Thông báo phân công nhiệm vụ Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XI (Văn phòng Tỉnh ủy).

1.3. Lãnh đạo chuẩn bị điều kiện về cơ sở vật chất, công tác tuyên truyền, chương trình, nội dung và thời gian Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XI (Tiểu ban Tổ chức, phục vụ Đại hội; Tiểu ban Văn kiện).

1.4. Cho ý kiến dự thảo Chương trình công tác và Chương trình kiểm tra giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XI; Chương trình công tác của Tỉnh ủy năm 2021 (Văn phòng Tỉnh ủy).

1.5. Cho ý kiến dự thảo Chỉ thị về tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

1.6. Cho ý kiến và phê duyệt Đề án thành lập Văn phòng giúp việc chung Khối Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể tỉnh Lâm Đồng (Đảng đoàn Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh).

1.7. Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021 (Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy).

1.8. Nghị quyết Tỉnh ủy về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2021 (Văn phòng Tỉnh ủy).

1.9. Ban hành Chương trình công tác Kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2021 (Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy).

1.10. Thông qua Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, điều hành ngân sách Đảng năm 2020 và dự toán ngân sách Đảng năm 2021 (Văn phòng Tỉnh ủy).

1.11. Quyết định kiện toàn: Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại tỉnh, đội ngũ Báo cáo viên Tỉnh ủy và cộng tác viên Dự luận xã hội tỉnh; Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh ủy (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

1.12. Lãnh đạo tổ chức kỳ thi nâng ngạch từ chuyên viên lên chuyên viên chính, xét thăng hạng viên chức Khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các đơn vị sự nghiệp của Đảng năm 2020.

1.13. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy

2.1. Tổng kết 04 năm thực hiện Kế hoạch số 35-KH/TU, ngày 14/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2017 - 2020 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

2.2. Sơ kết 5 năm Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” (*Đảng đoàn Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh*).

3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3.1. Tổng kết 20 năm thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW, ngày 15/12/2000 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.2. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 06-KH/TU của Tỉnh ủy về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới” (*Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

3.3. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.4. Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 86-KL/TW, ngày 05/11/2010 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 14/10/2006 của Bộ Chính trị tăng cường lãnh đạo công tác bảo đảm an ninh quốc gia trong tình hình mới. (*Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

*

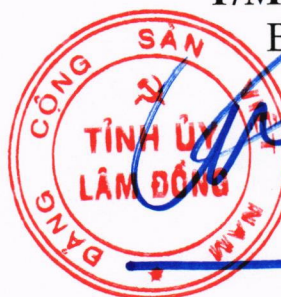
* *

Ngoài những nhiệm vụ trọng tâm nêu trên, trong quá trình tổ chức thực hiện, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét hình thức tổ chức sơ, tổng kết phù hợp, ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quyết định nhằm triển khai các chủ trương của Trung ương và giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa phương, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ theo đúng quy chế làm việc đề ra. *2/12*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương (báo cáo),
- Các Vụ theo dõi ĐP của Ban Đảng TW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Các ban Đảng Tỉnh ủy,
- Các BCS đảng, đảng đoàn,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Xuân Tiến